

CÔNG TY CP DỊCH VỤ GOLFHOMES
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP DỊCH VỤ GOLFHOMES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOLFHOMES SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GOLFHOMES SERVICE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110785657

3. Ngày thành lập: 16/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26 ngõ 206 đường Thanh Bình, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988627227

Fax:

Email: Golfhomes.jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
3.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
5.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
6.	Sản xuất giày, dép	1520
7.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
9.	Bán buôn thực phẩm	4632
10.	Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác. - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế. - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm. - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn quà tặng, đồ lưu niệm cho doanh nghiệp.	4669
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
16.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
19.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
20.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ quà tặng, đồ lưu niệm cho doanh nghiệp	4773
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4791
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự.	5510

26.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm; - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Loại trừ hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
29.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Loại trừ hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường	5629
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Loại trừ hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường	5630
31.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820(Chính)
33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.	7110
34.	Quảng cáo	7310
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
36.	Cho thuê xe có động cơ	7710
37.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
38.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
39.	Đại lý du lịch	7911
40.	Điều hành tua du lịch	7912
41.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
42.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: - Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf).	8130
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
44.	Dịch vụ đóng gói	8292
45.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
46.	Hoạt động thể thao khác	9319
47.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321

48.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
49.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
50.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí;	9329

- 6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ
- Mệnh giá cổ phần:
- 7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HUỖNG	Thanh Bình, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	800.000	8.000.000.000	80,000	024179000597	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	800.000	8.000.000.000	80,000		

2	NGUYỄN ANH HƯNG	TDP số 13, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	024082000552
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000	
3	NGUYỄN THỊ HOA	TDP số 13, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	026189002540
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HƯỜNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 10/09/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024179000597

Ngày cấp: 05/05/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thanh Bình, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thanh Bình, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội